TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HS-PT
Ngày 28 - 5 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Thanh Gia

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Ông Ung Quang Định

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Trang là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Kiều Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2026/TLPT-HS ngày 28 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo Tướng Hải D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 26/2026/HS-ST ngày 09 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Tướng H, sinh ngày 26/12/1986 tại tỉnh Bình Định (nay là tỉnh Gia Lai); số căn cước công dân: 052086012155; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Thợ sơn; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tướng Văn H, sinh năm 1957 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1955; vợ: Trần Thị Hoài U, sinh năm 1995 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/10/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định (nay là Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai) xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc", bị cáo đã chấp hành xong án phạt vào ngày 19/02/2023 và đã được xóa án tích; bị tạm giữ từ ngày 10/10/2025 đến ngày 13/10/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Chí H1 và Trần Đình H2 không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 10/10/2025, Trần Đình H2 rủ Nguyễn Văn N và Tướng H đến quán nhậu gần nhà của H2 ở tổ dân phố T, phường B, tỉnh Gia Lai nhậu chung với 03 người quen của H2. Đến khoảng hơn 12 giờ cùng ngày, cả nhóm rủ nhau đến quán bida 09 do Nguyễn Chí H1 làm chủ đánh bida, uống bia. Tại đây, H1 cũng tham gia uống bia cùng nhóm của H2. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, một số người đi về trước, còn lại H2, N, D, H1 và cả nhóm rủ nhau đi hát karaoke. Lúc này, N gợi ý đánh bạc, người nào thắng tiền thì lấy tiền thắng để trả tiền hát karaoke thì cả nhóm đồng ý. Sau đó, N đi mua 02 bộ bài tây loại 52 lá quay lại, H1 đóng cửa quán bida rồi cả nhóm đi vào bên trong căn phòng pha chế của quán 09 để đánh bạc. Tại đây, H1 trải 01 cái mền xuống dưới đất, cả nhóm ngồi xuống dùng các bộ bài do N mua bắt đầu đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền với cách đánh được thỏa thuận như sau:

Người cầm cái xóc bài Tây gồm 52 lá bài rồi phát lần lượt cho từng người, trong đó riêng người cầm cái được phát 10 lá bài, mỗi người còn lại được phát 09 lá bài, số lá bài còn dư đặt ở giữa sòng. Người cầm cái chọn 01 lá bài đánh trước, để ngửa lá bài trước mặt; người đánh tiếp theo nếu chọn lá này để tạo phỏm thì lấy (gọi là ăn), nếu không chọn lá này thì bốc 01 lá bài trong số bài còn dư ở giữa sòng và bỏ 01 lá từ trong số bài đang cầm trên tay. Quy định có 03 đến 04 lá bài cùng một quân bài hoặc từ 03 đến 05 lá bài cùng một nước theo sảnh liên tục thì công nhận 01 phỏm. Cứ lần lượt từng người đánh xoay tròn như vậy đến khi một trong 04 người có 03 phỏm (gọi là ù) hoặc đến khi bốc hết số bài ở giữa sòng thì kết thúc. Có 02 (hai) hình thức ù, nếu người bốc bài lên (lúc này cầm 10 lá bài) mà 10 lá bài này tạo thành 03 phỏm thì gọi là "ù trên"; còn nếu 09 lá bài tạo 03 phỏm (lá bài còn lại không thuộc phỏm nào, phải bỏ lá bài đó ra) thì gọi là "ù dưới". Người thắng là người ù trước hoặc là người khi kết thúc có tổng số điểm cộng lại của những quân bài còn lại (sau khi trừ đi những lá bài phỏm) thấp nhất (quy ước số điểm tương ứng với mỗi lá bài từ A đến K là từ 01 điểm đến 13 điểm), những người còn lại là người về nhì, về ba, về cuối với số điểm tăng dần. Những người còn lại chung tiền cho người thắng với mức 50.000 đồng, 100.000 đồng, 150.000 đồng tương ứng với người thua nhì, thua ba, về cuối; trường hợp người thua không có phỏm nào thì gọi là "cháy", phải chung cho người thắng 200.000 đồng. Trường hợp thắng ù trên thì mỗi người còn lại chung cho người thắng mỗi người 600.000 đồng, nếu thắng ù dưới thì mỗi người thua chung 300.000 đồng. Ngoài ra, khi phát bài ra, nếu trong số lá bài được phát có lá bài "K" thì người có lá bài "K" lớn nhất (theo thứ tự nhỏ dần: Cơ, rô, chuồng, bích) được mỗi người còn lại chung số tiền 50.000 đồng/lá bài K nếu không bị cháy. Nếu người nào để cho người đánh sau ăn 01 con (01 lá bài) và người này ù thì ngoài tiền chung cho người ù còn phải chung thêm cho người ù 50.000 đồng; nếu để cho người đánh sau ăn 02 con và người này ù thì ngoài tiền chung cho người ù còn phải chung thêm cho người ù 100.000 đồng; nếu để cho người đánh sau ăn 03 lá và người này ù thì phải đền bài, chung tiền thay cho 02 người còn lại (900.000 đồng nếu ù trên và

1.800.000 đồng nếu ù dưới); người nào đánh để người kề sau ăn lá bài chốt hạ (tức sau khi ăn lá bài này sẽ kết thúc ván bài, tính điểm thắng thua) thì phải chung cho người ăn 200.000 đồng.

Cả nhóm đánh bạc liên tục đến 19 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an phường B bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm số tiền dùng để đánh bạc là 5.550.000 đồng (trong đó thu tại vị trí trước mặt các bị cáo số tiền như sau: Nhâm là 2.250.000 đồng, D là 2.000.000 đồng, H2 là 1.300.000 đồng, riêng H1 đã thua hết tiền), 02 bộ bài Tây đã qua sử dụng và 01 cái mền.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2026/HS-ST ngày 09/3/2026, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai đã căn cứ khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo D 09 tháng tù về tội "Đánh bạc". Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo N, H1 và H2, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 19/3/2026, bị cáo D kháng cáo xin được án treo; tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo D bổ sung kháng cáo, xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo D.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với các chứng cứ khác nên có đủ cơ sở xác định:

Tối ngày 10/10/2025 tại quán B ở tổ dân phố A, phường B, tỉnh Gia Lai do Nguyễn Chí H1 làm chủ, sau khi nhậu xong, các bị cáo Trần Đình H2, Nguyễn Văn N, Nguyễn Chí H1 và Tướng Hải D đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền với tổng số tiền là 5.550.000 đồng.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Gia Lai đã xét xử các bị cáo có tên nêu trên về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng được nhà nước bảo hộ, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Tướng Hải D, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mặc dù trước đó bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này mặc dù có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có sự phân công vai trò thực hiện hành vi, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc không lớn (5.550.000 đồng), bị cáo không phải là người khởi xướng việc đánh bạc và đồng thời tại cấp phúc thẩm, bị cáo tiếp tục có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha mẹ bị cáo đau ốm, vợ chồng bị cáo đã ly hôn, bị cáo đang là người trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ và chu cấp tiền hàng tháng cho vợ bị cáo để nuôi con (có xác nhận của chính quyền địa phương). Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích bản án trước đó nhưng xét thấy bị cáo đã từng bị Tòa án xử phạt hình phạt cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội đánh bạc nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận xin được hưởng án treo của bị cáo D, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo D.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo D không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo D là chưa phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Tướng Hải D. Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Tướng Hải D.

2. Xử phạt bị cáo Tướng Hải D 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 10/10/2025 đến ngày 13/10/2025.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tướng Hải D không phải chịu.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- TAND khu vực 2 – Gia Lai;
- VKSND khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 2, tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng GĐ, KT, TT và THA TAND tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu: Toà Hình sự, HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Văn Thanh Gia